

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2017/HSST

Ngày: 28/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hưng
2. Bà Nguyễn Thị Bé Em

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Yên là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ràng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017 tại Nhà văn hóa xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2017/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Công C, sinh năm 1976, tại Hà Nam Ninh; Nơi đăng ký thường trú: phường VTV, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Đỗ Công T (đã chết) và bà Trần Thị G, sinh năm 1940; Vợ: Phạm Thị Tuyết L, sinh năm 1983; Con: có 02 người con, lớn nhất 16 tuổi, nhỏ nhất 06 tuổi; Tiền án và tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 17/7/2017, đến ngày 20/7/2017 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- 1) Phạm Thị Tuyết L, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Ấp AT, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- 2) Huỳnh Thị Ánh P, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Ấp AT, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

*** Người làm chứng:**

- 1) Nguyễn Thị D, sinh năm: 1967. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Ấp AT, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

2) Trần Quốc S, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Ấp TP, xã PH, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31/01/2017, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bến Tre kết hợp với Công an xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre tuần tra tại khu vực bờ kè nam sông Bến Tre thuộc ấp MA, xã MTA, thành phố BT. Khi đến khu vực công viên đối diện Trường Mầm non Mỹ Thạnh An thì phát hiện Đỗ Công C đang cất giấu ma túy dưới bãi cỏ của công viên để bán cho người khác nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C và thu giữ tang vật.

Tang vật thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu SCOTT bên trong có 29 đoạn ống nhựa màu trắng có sọc màu vàng được hàn kín hai đầu bên trong đều có chứa chất màu trắng nghi là ma túy (Sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì có chữ ký ghi tên của Đỗ Công C, Nguyễn Thị D, Trần Quốc S, Phan Nghĩa T và dấu tròn màu đỏ của Công an xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre).

Qua làm việc, Đỗ Công C khai nhận: Bản thân C không có sử dụng ma túy nhưng để có tiền tiêu xài, sáng ngày 31/01/2017, C cùng vợ là Phạm Thị Tuyết L (SN: 1983; ĐKTT: Ấp AT, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre) đến nhà Huỳnh Thị Ánh P hỏi mượn tiền để trả nợ và đóng tiền thuê nhà trọ thì được chị P cho mượn 01 chiếc nhẫn vàng, C cùng vợ đem cầm được 3.800.000 đồng. Có tiền, C lấy 1.000.000 đồng đi xe khách đến khu vực bờ kênh H ở Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh mua của một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 lượng ma túy loại Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, C đem về thành phố BT, đi vào khu vực nền mộ thuộc Tổ nhân dân tự quản số 01-02 thuộc ấp MA, xã MTA phân ra được 29 tép nhỏ (đựng trong ống nhựa màu trắng sọc vàng), bỏ vào vỏ bao thuốc lá hiệu SCOTT cất trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ ra khu vực bờ kè nam sông Bến Tre với mục đích để bán số ma túy này. Tại đây, sợ bị phát hiện nên C giấu bao thuốc lá SCOTT bên trong có chứa 29 tép ma túy dưới bãi cỏ và lấy hộp xộp để lên nhưng đã bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ toàn bộ như trên.

Theo kết luận giám định số 561/C54B ngày 01/3/2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Chất màu trắng đựng trong 29 đoạn ống nhựa màu trắng sọc vàng hàn kín hai đầu được niêm phong gửi giám định có tổng trọng lượng: 0,7490 gam, đều có Heroine.

Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 82/KSĐT-KT ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo C từ 02 đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định.

- Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 561 ngày 10/02/2017 của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh chứa heroin còn lại sau giám định có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H và người chứng kiến Bùi Thúc H; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Scott.

Bị cáo C khai ngày 31/01/2017 bị cáo cất giấu ma túy dưới bãi cỏ của công viên đối diện Trường Mầm non Mỹ Thạnh An tại khu vực bờ kè nam sông Bến Tre thuộc ấp Mỹ An A, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre thì bị Công an đến kiểm tra thu giữ 29 tép ma túy của bị cáo mua từ thành phố Hồ Chí Minh về phân ra để bán cho người khác để hưởng tiền chênh lệch. Bị cáo xác định hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến nội dung của vụ án, Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt những người này phù hợp quy định Điều 191, 192 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Bị cáo C khai tại phiên tòa, ngày 31/01/2017 bị cáo cất giấu ma túy dưới bãi cỏ của công viên đối diện Trường Mầm non Mỹ Thạnh An tại khu vực bờ kè nam sông Bến Tre thuộc ấp Mỹ An A, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre thì bị Công an đến

kiểm tra thu giữ 29 tép heroin của bị cáo. Nguồn gốc của 29 tép heroin này là bị cáo mua từ thành phố Hồ Chí Minh về để bán lại cho những con nghiện hưởng chênh lệch, khi chưa bán được tép nào thì bị Công an bắt quả tang. Lời khai này phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang lập ngày 31/01/2017, lời khai của những người làm chứng và kết quả giám định của cơ quan giám định. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo tàng trữ 0,7490 gam heroin để bán lại cho người khác thu lợi bất chính.

[3] Bị cáo C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được các chất ma túy bị pháp luật cấm mua bán nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mục đích có tiền tiêu xài cá nhân. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Về tội danh Kiểm sát viên đề nghị áp dụng, bị cáo thừa nhận phù hợp quy định nên được chấp nhận.

[4] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác động xấu đến tình hình trật tự xã hội trên địa bàn bị cáo phạm tội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm cũng như tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi có quyết định truy nã, bị cáo ra đầu thú; bị cáo có con là người chưa thành niên được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung. Phát biểu của Kiểm sát viên về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, bị cáo đồng ý không bổ sung gì thêm phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị của Kiểm sát viên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Về phần xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong số 561 ngày 10/02/2017 của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh chứa heroin còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Scott là công cụ để bị cáo C thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với chị L khi đi mượn vàng cùng bị cáo C và chị P khi cho bị cáo C mượn vàng không biết bị cáo dùng để mua ma túy bán lại cho người khác nên Cơ quan điều tra không khởi tố, Viện kiểm sát không truy tố là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo C phải nộp theo quy định của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Công C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Công C 02 (Hai) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2017.

2. Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong số 561 ngày 10/02/2017 của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh chứa heroin còn lại sau giám định có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H và người chứng kiến Bùi Thúy H và một vỏ bao thuốc lá hiệu Scott.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2017 hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý).

3. Áp dụng Điều 23, 26, 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Đỗ Công C phải nộp là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Công an thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND phường VTC, Thành phố RG, tỉnh Kiên Giang (1b);
- Bị cáo, NCQLNVLQ (3b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Trình

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hưng

Nguyễn Thị Bé Em

Ngô Văn Trình

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Công an thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (01b);
- Bị cáo, người bị hại, NCQLNVLQ (3b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình